

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 3 - 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Qua và ông Nguyễn Quang Đạc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T - có mặt.

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn H - có mặt.

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: chị T đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn H vào năm 2008 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng luôn xảy ra cãi nhau, hiện nay vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị T thấy không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu được ly hôn anh H.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Bách T1 sinh

ngày 16/10/2008 và cháu Nguyễn Bình P sinh ngày 07/8/2011, nếu ly hôn chị T yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Bình P còn anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bách T1 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H có lời khai trình bày: về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị T trình bày là đúng. Vợ chồng cũng có mâu thuẫn và cãi chửi nhau, nguyên nhân do cả 02 vợ chồng đều thiếu trách nhiệm với nhau. Nay chị T xin ly hôn nhưng anh H thấy vẫn còn tình cảm vợ chồng và vì con chung còn nhỏ nên anh H không đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh H và chị T có 02 con chung như chị T đã trình bày, nếu ly hôn anh H cũng đồng ý để chị T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình P còn anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bách T1 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung xét thấy chị T và anh H không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa hiện nay 02 vợ chồng cũng không hề có sự quan tâm chăm sóc nhau nên cho chị T và anh H được ly hôn. Con chung các đương sự đã thỏa thuận được nên giao cho chị T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình P còn anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bách T1 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị T và anh H đều xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và không thể nói chuyện được với nhau và nhiều năm nay không quan tâm đến nhau. Mặc dù anh H mong muốn vợ chồng về đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng anh H không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng, vợ chồng tuy sống chung một nhà nhưng không có sự quan tâm chăm sóc nhau nên thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị T và anh H được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị T và anh H đã thỏa thuận được với nhau, cháu T1 cũng có nguyện vọng ở với bố, nên giao cho chị T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình P còn anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bách T1 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: chị T và anh H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết .
Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bình P, sinh ngày 07/8/2011 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bách T1, sinh ngày 16/10/2008 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T, anh H không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số 0004372 ngày 04/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên.

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị T, anh H biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Tiên Lãng;
- Sở Công an;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải